

Số: 24./DHG-FN

Cần Thơ, ngày 30. tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp HCM

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: 288 Bis, Nguyễn Văn Cừ, Phường Cái Khế, Thành phố Cần Thơ
- Điện thoại: 02923 891433 Fax: 02923 895209
- Email: dhgpharma@dhgpharma.com.vn
- Vốn điều lệ: **1.307.460.710.000** đồng
- Mã chứng khoán: DHG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) và có Ủy ban Kiểm toán (UBKT) trực thuộc HĐQT.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	001/2026/NQ. ĐHĐCĐ	21/04/2026	ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua các nội dung: – Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025; – Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025, Báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2026; – Báo cáo hoạt động năm 2025 của UBKT và Thành viên HĐQT độc lập thuộc UBKT; – Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2025 của thành viên HĐQT độc lập – ông Đỗ Lê Hùng; – Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2025 của thành viên HĐQT độc lập – ông Trương Anh Hùng; – Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; – Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; – Chi trả cổ tức và trích lập các quỹ cho năm tài chính 2025; – Kế hoạch chi trả cổ tức và trích lập các quỹ cho năm tài chính 2026; – Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2026 tối đa 5 tỷ đồng;

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT - Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Toshiyuki Ishii kể từ ngày 21/04/2026. - Bầu bổ sung bà Sawa Sawada là thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ V (2024 – 2028).

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Bà Đặng Thị Thu Hà	Chủ tịch HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	28/07/2017	
2.	Ông Jun Kuroda	Thành viên HĐQT không điều hành	15/08/2016	
3.	Ông Toshiyuki Ishii	Nguyên Thành viên HĐQT không điều hành	19/04/2023	21/04/2026
4.	Bà Sawa Sawada	Thành viên HĐQT không điều hành	21/04/2026	
5.	Bà Lê Thị Thanh Hiền	Thành viên HĐQT không điều hành	24/04/2025	
6.	Ông Maki Kamijo	Thành viên HĐQT không điều hành	11/06/2019	
7.	Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	11/06/2019	
8.	Ông Trương Anh Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	23/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Đặng Thị Thu Hà	13/13	100%	
2.	Ông Jun Kuroda	13/13	100%	
3.	Ông Toshiyuki Ishii	9/9	100%	Miễn nhiệm từ ngày 21/04/2026
4.	Bà Sawa Sawada	4/4	100%	Bầu bổ sung thay thế từ ngày 21/04/2026
5.	Bà Lê Thị Thanh Hiền	13/13	100%	
6.	Ông Maki Kamijo	13/13	100%	
7.	Ông Đỗ Lê Hùng	13/13	100%	
8.	Ông Trương Anh Hùng	13/13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hoạt động giám sát và hỗ trợ của HĐQT đối với Ban TGD gồm:

- Theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Biên bản và Nghị quyết của HĐQT.
- Đánh giá và góp ý các hoạt động trong công tác điều hành về các mặt: đầu tư, tài chính, thị trường, bán hàng, nguồn nhân lực, sản xuất, chất lượng.
- Giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

- Kể từ ngày 21/04/2026, HĐQT đã điều chỉnh cơ cấu các Ủy ban trực thuộc; các nội dung thuộc phạm vi tham mưu về chiến lược được HĐQT trực tiếp xem xét, quyết định theo thẩm quyền.
- Ủy ban nhân sự: Đề xuất, tham mưu cho HĐQT bổ nhiệm/miễn nhiệm các cán bộ quản lý cấp cao; kế hoạch phát triển nguồn nhân lực: phát hiện, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý cấp cao và chương trình đội ngũ kế thừa; Đề xuất, tham mưu cho HĐQT về chính sách lương, thưởng và đãi ngộ của công ty.
- Ủy ban kiểm toán: đã họp định kỳ hàng quý với các bộ phận liên quan để xem xét báo cáo tài chính, hệ thống kiểm soát nội bộ & quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ; Giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ; Rà soát giao dịch có liên quan và giám sát dịch vụ đơn vị kiểm toán độc lập.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tiến hành 02 cuộc họp định kỳ và 11 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT.

Các Nghị quyết của HĐQT ban hành trong 6 tháng đầu năm 2026 theo Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo này.

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Đỗ Lê Hùng	Chủ tịch Ủy ban	Bắt đầu từ: 11/06/2019	Thạc sỹ quản lý công (Pháp)
2.	Ông Maki Kamijo	Thành viên	Bắt đầu từ: 11/06/2019	Cử nhân Kỹ thuật - Đại học Kobe, Nhật Bản
3.	Bà Lê Thị Thanh Hiền	Thành viên	Bắt đầu từ: 24/04/2025	Thạc sỹ chuyên ngành tài chính - Đại học Sydney

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Đỗ Lê Hùng	6/6	100%	100%	
2.	Ông Maki Kamijo	6/6	100%	100%	
3.	Bà Lê Thị Thanh Hiền	6/6	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- UBKT thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT đồng thời thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành (BDH) thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và Tổng Giám đốc (TGD).
- Hoạt động giám sát của UBKT được triển khai đa dạng qua các kênh báo cáo và tiếp xúc với các thành viên BDH, Tài chính, Kế toán trưởng, Trưởng Kiểm toán nội bộ (KTNB), Trưởng Kiểm soát nội bộ (KSNB) và Quản lý rủi ro (QLRR), Trưởng Bộ phận Pháp chế cũng như Kiểm toán độc lập.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BDH và các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác.
- UBKT thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất lên HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- UBKT được HĐQT và Ban TGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- UBKT, HĐQT và Ban TGD phối hợp chặt chẽ để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm tra, kiểm soát của UBKT.
- UBKT thường xuyên trao đổi với các bộ phận chức năng để nắm bắt các thông tin về quản trị, điều hành, giám sát tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ, xây dựng hệ thống kiểm soát – kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): không có

IV. Ban điều hành (BDH)

STT	Thành viên BDH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1.	Ông Toshifumi Kojima	1971	Cử nhân Khoa học Xã hội: Luật và Chính trị	01/01/2026
2.	Ông Osamu Fujimori	1972	Thạc sĩ tài chính, Đại học Hitotsubashi, Tokyo, Nhật Bản	01/01/2025
3.	Ông Tomoyuki Kawata	1966	Cử nhân ngành Dược lý, Đại học Dược và Sinh học Tokyo, Nhật Bản	25/10/2017

STT	Thành viên BDH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
4.	Bà Nguyễn Ngọc Diệp	1968	Dược sĩ chuyên khoa 1, Trường Đại học Y dược TP.HCM	01/05/2012
5.	Ông Nguyễn Ngọc Chương	1975	Dược sĩ	01/08/2021
6.	Ông Tạ Thanh Hùng	1976	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	01/09/2025
7.	Ông Hitoshi Okamoto	1970	Tiến sĩ Dược học	01/07/2026

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Hồ Bửu Huân	1980	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng (Đại học Cần Thơ)	19/01/2017

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Thành viên HĐQT, Thành viên Ban TGD, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị Công ty đã tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo liên quan đến quản trị Công ty. Đồng thời, hàng năm DHG Pharma thực hiện đánh giá tình hình quản trị Công ty theo 10 nguyên tắc của “Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất” do UBCKNN và IFC phát hành, DHG Pharma đáp ứng khá tốt với bộ nguyên tắc quản trị này.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Xem Phụ lục 02 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Xem Phụ lục 03 đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Chỉ có các giao dịch đã liệt kê tại Phụ lục 03 ở trên.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
(Báo cáo 6 tháng năm 2026)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Xem Phụ lục 04 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Xem Phụ lục 05 đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: AT, FN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG THỊ THU HÀ

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	001/2026/NQ.HĐQT 001A/2026/NQ.HĐQT	27/01/2026	- Thông qua hạn mức ngân quỹ và hạn mức tín dụng năm 2026 - Thông qua việc thôi đảm nhiệm chức vụ Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách Quản trị Công ty kể từ ngày 31/01/2026 đối với bà Dương Kim Loan. Đồng thời, bổ nhiệm bà Trần Thị Nhung Gắm giữ chức vụ Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách Quản trị Công ty kể từ ngày 01/02/2026. - Nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
2	002/2026/NQ.HĐQT	30/01/2026	Thông qua việc thôi đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Kinh doanh đối với ông Phạm Chung Đình kể từ ngày 01/02/2026	100%
3	003/2026/NQ.HĐQT	02/02/2026	- Thông qua các báo cáo định kỳ Quý 4/2025 như: Báo cáo của Thư ký HĐQT, Báo cáo của BTGD, Báo cáo của UBNS và UBKT. - Nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
4	004/2026/NQ.HĐQT	04/02/2026	Điều chỉnh sơ đồ cơ cấu tổ chức và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
5	005/2026/NQ.HĐQT 005A/2026/NQ.HĐQT	24/03/2026	- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 - Thông qua các giao dịch, hợp đồng thường niên giữa DHG với các tổ chức có liên quan năm 2026 - Nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
6	006/2026/NQ.HĐQT	24/03/2026	Thông qua Bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2025 - Đợt 1	100%
7	007/2026/NQ.HĐQT	31/03/2026	Thông qua Bộ tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2025 - Đợt 2	100%
8	008/2026/NQ.HĐQT	08/04/2026	Nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
9	009/2026/NQ.HĐQT	21/04/2026	- Thay đổi cơ cấu Ủy ban trực thuộc HĐQT - Giao BTGD triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 ngày 21/04/2026 theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công - Thông qua các báo cáo định kỳ Quý 1/2026 gồm: Báo cáo của Thư ký HĐQT; Báo cáo của BTGD; Báo cáo của UBNS và UBKT - Nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
10	010/2026/NQ.HĐQT 010A/2026/NQ.HĐQT	28/04/2026	Thông qua việc điều chỉnh chức danh đối với ông Osamu Fujimori kể từ ngày 01/05/2026 đến hết ngày 31/12/2026: - Chức danh trước điều chỉnh: Tổng Giám đốc Điều hành - Chức danh sau điều chỉnh: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính và Chuỗi Cung ứng	100%
11	011/2026/NQ.HĐQT 011A/2026/NQ.HĐQT	05/06/2026	- Thông qua thay đổi nhân sự: + Bà Nguyễn Ngọc Diệp - Thôi kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Chất lượng kể từ ngày 01/07/2026 + Ông Hitoshi Okamoto - Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chất lượng trong 05 năm từ 01/07/2026 đến 30/06/2031 + Ông Toshifumi Kojima - Tiếp tục gia hạn thời gian đảm nhiệm chức vụ Người đại diện theo pháp luật, Quyền Tổng Giám đốc từ 01/07/2026 đến 31/12/2026 - Nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
12	012/2026/NQ.HĐQT 012A/2026/NQ.HĐQT	29/06/2026	Thông qua điều chỉnh thời gian đảm nhiệm chức vụ Người đại diện theo pháp luật, Quyền Tổng Giám đốc đối với ông Toshifumi Kojima. Thời gian đảm nhiệm sau khi điều chỉnh: kể từ ngày 01/07/2026 đến ngày 30/06/2028.	100%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16	Trần Thị Nhung Giám		Trưởng phòng Tài chính cấp cao kiêm Thủ ký HĐQT; Người phụ trách quản trị Công ty					01/02/2026		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
17	Toshiyuki Ishii		Nguyên Thành viên HĐQT					01/01/2023	21/04/2026	ĐHĐCB 2025 ngày 21/04/2026 đã thông qua việc từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Toshiyuki Ishii theo đơn xin.	Không còn là Người nội bộ
18	Phạm Chung Đình		Nguyên Giám đốc Kinh doanh					01/03/2025	01/02/2026	Thời đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Kinh doanh	Không còn là Người nội bộ
19	Dương Kim Loan		Nguyên Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Nguyên Thủ ký HĐQT					23/04/2024	31/01/2026	HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 001A/2026/NQ.HĐQT ngày 27/01/2026 thông qua việc bà Dương Kim Loan thôi đảm nhiệm chức vụ theo đơn xin thôi đảm nhiệm chức vụ.	Không còn là Người nội bộ
II. Tổ chức có liên quan Công ty											
1	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO THUỐC TAISHO (**)										Công ty mẹ (Taisho hiện sở hữu 51,01% DHG Pharma)
2	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)										Cổ đông lớn (SCIC hiện sở hữu 43,31% DHG Pharma)
3	Công Đoàn Công ty Cổ Phần Dược Hậu Giang										Tổ chức chính trị - xã hội thuộc DHG Pharma
4	Đoàn thanh niên Công ty Cổ Phần Dược Hậu Giang										Tổ chức chính trị - xã hội thuộc DHG Pharma

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

(**) Tên Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO THUỐC TAISHO - SỐ ĐKSH: CA9264 - NGÀY CẤP: 26/05/2016

Tên Tiếng Anh: Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. Japan - SỐ ĐKKD: 0133-01-006667

01/02/2026

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (đồng)	Ghi chú
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ("SCIC")	Cổ đông lớn					1/1/2026 -> 30/06/2026	Nghị quyết ĐHCĐ số 001/2026/NQ.ĐHCĐ ngày 21/04/2026	Chi trả cổ tức đợt 1 năm tài chính 2025 (5.000 VNĐ/cổ phiếu)	283.131.185.000	
2	Công ty Cổ Phần Chế Tạo Thuốc Taisho ("Taisho")	Công ty mẹ					1/1/2026 -> 30/06/2026	Nghị quyết ĐHCĐ số 001/2026/NQ.ĐHCĐ ngày 21/04/2026 Nghị quyết HĐQT số 005A/2026/NQ.HĐQT ngày 24/03/2026 Nghị quyết HĐQT số 005A/2026/NQ.HĐQT ngày 24/03/2026	Chi trả cổ tức đợt 1 năm tài chính 2025 (5.000 VNĐ/cổ phiếu) Mua hàng hóa và dịch vụ Nhận hỗ trợ	333.485.260.000 46.159.041.066 404.884.895	
3	Taisho Pharmaceutical (Thailand) Co., Ltd	Công ty liên quan của Taisho					1/1/2026 -> 30/06/2026		Bán hàng và cung cấp dịch vụ Xuất khuyến mãi	434.729.916 4.693.632	
4	Taisho Pharmaceuticals (Philippines), Inc.	Công ty liên quan của Taisho					1/1/2026 -> 30/06/2026	Nghị quyết HĐQT số 005A/2026/NQ.HĐQT ngày 24/03/2026 Nghị quyết HĐQT số 005A/2026/NQ.HĐQT ngày 24/03/2026	Bán hàng và cung cấp dịch vụ Xuất tặng	9.811.146.709 3.148.450	
5	Taisho Pharmaceutical (Taiwan) Co.,Ltd.	Công ty liên quan của Taisho					1/1/2026 -> 30/06/2026		Xuất tặng	2.613.566	
6	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu y tế Domesco	Công ty liên quan của SCIC					1/1/2026 -> 30/06/2026		Bán hàng và cung cấp dịch vụ	4.726.188.000	

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
Tổ chức có liên quan										
2.1	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO THUỐC TAISHO (**)		Tổ chức có liên quan					66.697.052	51,01%	Thành viên HĐQT, Phó Chủ tịch điều hành
2.2	Taisho Pharmaceutical California Inc.		Tổ chức có liên quan							Tổng Giám đốc
2.3	Taisho Pharmaceutical (M) Sdn Bhd. (Malaysia)		Tổ chức có liên quan							Giám đốc
2.4	Taisho Pharmaceutical Singapore Private Limited		Tổ chức có liên quan							Giám đốc điều hành
2.5	Osotspa Taisho Co., Ltd. (Thailand)		Tổ chức có liên quan							Giám đốc
2.6	Taisho Pharmaceutical (Thailand) Co., Ltd.		Tổ chức có liên quan							Giám đốc
2.7	Taisho Vietnam Co., Ltd.		Tổ chức có liên quan							Hội đồng thành viên
2.8	PT Taisho Pharmaceutical Indonesia Tbk		Tổ chức có liên quan							Tổng Giám đốc
2.9	Taisho Pharmaceutical Asia (M) SDN. BHD.		Tổ chức có liên quan							Giám đốc
2.10	UPSA Belgium SA		Tổ chức có liên quan							Giám đốc
2.11	UPSA Italy Srl		Tổ chức có liên quan							Giám đốc
2.12	UPSA Switzerland AG		Tổ chức có liên quan							Thành viên HĐQT
3	Maki Kamijo		Thành viên HĐQT					-		
Cá nhân có liên quan										
3.1	Seisuko Kamijo		Vợ					-		
3.2	Azusa Kamijo		Con trai					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
3.3	Kumiko Kamijo		Mẹ					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
4	Lê Thị Thanh Hiền		Thành viên HĐQT					-		
Cá nhân có liên quan										
4.1	Lê Quán Tiến		Cha ruột					-		
4.2	Phạm Thị Hào		Mẹ ruột					-		
4.3	Nguyễn Tuấn Anh		Chồng					-		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.4	Cù Thị Kim Oanh		Mẹ chồng					-		
4.5	Lê Bích Liên		Chị ruột					-		
4.6	Ngô Anh Tuấn		Anh rể					-		
4.7	Nguyễn Khánh Chi		Con ruột					-		
4.8	Nguyễn Tuấn Phong		Con ruột					-		
Tổ chức có liên quan										
4.1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)		Tổ chức có liên quan					56.626.237	43,31%	Đại diện vốn SCIC
5	Sawa Sawada		Thành viên HĐQT					-		
Cá nhân có liên quan										
5.1	Kuninori Tanaka		Bố							Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
5.2	Ikumi Tanaka		Mẹ							Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
5.3	Toshiko Sawada		Mẹ chồng							Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
5.4	Atsushi Sawada		Chồng							
5.5	Kiminori Tanaka		Anh Trai							Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
5.6	Yuko Tanaka		Chị dâu							Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
5.7	Chisato Sawada		Chị chồng							Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
5.8	Yuki Sawada		Chị chồng							Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
6	Đỗ Lê Hùng		Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT					-		
Cá nhân có liên quan										
6.1	Đỗ Hoàng Long		Con ruột					-		
6.2	Đỗ Hoàng Linh		Con ruột					-		
6.3	Lê Thị Hoa Tiếu		Mẹ					-		
6.4	Đỗ Lê Minh		Anh ruột					-		
6.5	Đỗ Lê Hoàng		Em ruột					-		
6.6	Ngô Thị Yến		Chị dâu					-		

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
Tổ chức có liên quan										
6.1	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam		Tổ chức có liên quan							Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
6.2	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia		Tổ chức có liên quan							Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
6.3	Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam		Tổ chức có liên quan							Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
6.4	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh		Tổ chức có liên quan							Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
7	Trương Anh Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					-		
Cá nhân có liên quan										
7.1	Trương Vũ Anh Duy		Con trai					-		
7.2	Trương Vũ Lan Nhi		Con gái					-		
7.3	Trương Thị Kiều Oanh		Chị gái					-		
7.4	Trương Thị Tuyết Lan		Chị gái					-		
7.5	Trương Thị Thanh		Chị gái					-		
7.6	Trương Thị Kim Xuân		Chị gái					-		
7.7	Nguyễn Huy Thành		Anh rể					-		
7.8	Trương Thị Tuyết Sơn		Chị gái					-		
7.9	Đỗ Văn Hòa		Anh rể					-		
7.10	Trương Thị Như Hoa		Chị gái					-		
7.11	Nguyễn Trọng Thành		Anh rể					-		
7.12	Trương Thị Hồng Hà		Chị gái					-		
7.13	Trương Toàn Thắng		Anh trai					-		
7.14	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Chị dâu					-		
Tổ chức có liên quan										
7.1	Ngân hàng CIMB Việt Nam (Ngân hàng Malaysia tại Việt Nam)		Tổ chức có liên quan							Thành viên Ban Kiểm soát
8	Toshifumi Kojima		Quyền Tổng Giám đốc Người đại diện theo pháp luật							
Cá nhân có liên quan										
8.1	Shigehiro Kojima		Cha							Người liên quan không cung cấp thông tin CCD/Hộ chiếu



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.2	Sawako Kojima		Mẹ					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
8.3	Tamaki Hashizume		Cha vợ					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
8.4	Tamiko Hashizume		Mẹ Vợ					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
8.5	Akiko Kojima		Vợ					-		
8.6	Rintaro Kojima		Con					-		
8.7	Keijiro Kojima		Con					-		
8.8	Chieko Kariya		Em gái					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
9	Osamu Fujimori		Phó Tổng Giám đốc Người được ủy quyền công bố thông tin					-		
Cá nhân có liên quan										
9.1	Miki Fujimori		Vợ					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
9.2	Shunsuke Fujimori		Con trai					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
9.3	Reiji Fujimori		Con trai					-		Người liên quan không cung cấp thông tin CCCD/Hộ chiếu
10	Tomoyuki Kawata		Phó Tổng Giám đốc					-		
Cá nhân có liên quan										
10.1	Risa Kawata		Con gái					-		
10.2	Miki Kawata		Con gái					-		
10.3	Yuri Kawata		Con gái					-		
10.4	Ryusei Kawata		Con trai					-		Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
10.5	Trương Thị Nhung		Vợ					-		
10.6	Hinara Kawata		Con trai					-		Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
11	Nguyễn Ngọc Diệp		Phó Tổng Giám đốc					3.180	0,00%	
Cá nhân có liên quan										
11.1	Nguyễn Kim Chi		Chị					-		
11.2	Nguyễn Ngọc Bửu		Em					-		
11.3	Nguyễn Văn Thuận		Chồng					-		

ANH
 HẢI
 Đ
 NG
 15

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.4	Nguyễn Hoàng Khang		Con					-		
11.5	Nguyễn Ngọc Kim Khánh		Con					-		
11.6	Nguyễn Thị Ngọc Hương		Em dâu					100	0,00%	
11.7	Phan Thanh Guơng		Anh rể					-		
12	Nguyễn Ngọc Chương		Giám đốc Sản xuất					-	0,00%	
Cá nhân có liên quan										
12.1	Nguyễn Ngọc Côn		Cha					-		
12.2	Phan Thị Triết		Mẹ					-		
12.3	Nguyễn Đình Chuyển		Con					-		
12.4	Nguyễn Đình Chấn		Con					-		Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
12.5	Nguyễn Ngọc Thị		Em gái					-		
12.6	Võ Kỳ Nam		Em rể					-		
12.7	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		Vợ					-		
12.8	Nguyễn Văn Quý		Cha vợ					-		
12.9	Nguyễn Đình Hải Nam		Con					-		Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
12.10	Nguyễn Ngọc Thảo Chi		Con					-		Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
13	Tạ Thanh Hùng		Giám đốc Công nghệ thông tin					0		
Cá nhân có liên quan										
13.1	Tạ Văn Diện		Cha					-		
13.2	Trần Thị Bé		Mẹ					-		
13.3	Nguyễn Thị Dán		Mẹ Vợ					-		
13.4	Lê Thị Anh Thư		Vợ					-		
13.5	Tạ Chấn Khang		Con					-		
13.6	Tạ Thanh Hiệp		Em ruột					-		
14	Hitoshi Okamoto		Giám đốc Chất lượng					-		
Cá nhân có liên quan										
14.1	Takao Okamoto		Bố					-		Không có Hộ chiếu

PHÒNG
HỌC
TẬP
HÀNH

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.2	Takeko Okamoto		Mẹ					-		Không có Hộ chiếu
14.3	Tomoko Okamoto		Vợ					-		Không có Hộ chiếu
14.4	Kazu Okamoto		Con trai					-		Không có Hộ chiếu
14.5	Sachi Okamoto		Con gái					-		Không có Hộ chiếu
15	Hồ Bửu Huân		Kế toán trưởng					929	0,00%	
Cá nhân có liên quan										
15.1	Hồ Công Nghệ		Cha ruột					-		
15.2	Nguyễn Thị Nghiệp		Mẹ ruột					-		
15.3	Hồ Lê Khả Hân		Con					-		
15.4	Hồ Lê Khôi Nguyên		Con					-		Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
15.5	Hồ Bửu Kỳ		Em ruột					-		
15.6	Hồ Mộng Nương		Em ruột					-		
15.7	Hồ Mộng Kính		Em ruột					-		
15.8	Hồ Mộng Trắc		Em ruột					-		
15.9	Tạ Kim Đằm		Em dâu					-		
15.10	Trần Văn Bích Chi		Em rể					-		
15.11	Bùi Ngọc Đường		Em rể					-		
16	Trần Thị Nhung Gấm		Trưởng phòng Tài chính cấp cao kiêm Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty					60	0,00%	
Cá nhân có liên quan										
16.1	Trần Bình Trí		Chồng							
16.2	Huỳnh Thị Bích Nhung		Mẹ ruột					5	0,00%	
16.3	Trần Phú Lộc Thành		Anh ruột							
16.4	Văng Thị Trúc Ly		Chị dâu							
16.5	Trần Minh Thức		Cha chồng							

NG
CAN

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
16.6	Võ Thị Đạm		Mẹ chồng							
16.7	Trần Anh Thư		Con ruột							Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
16.8	Trần Anh Quân		Con ruột							Người liên quan còn nhỏ, chưa có CCCD/Hộ chiếu
16.9	Trần Phước Sang		Anh chồng							
16.10	Trần Thị Tuyết Mai		Chị chồng							
16.11	Trần Diễm Phương		Chị chồng							

(*) Số cổ phần sở hữu theo danh sách chốt cổ đông ngày 12/05/2026 và người nội bộ báo cáo

(**) Tên Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO THUỐC TAISHO - SỐ ĐKSH: CA9264 - NGÀY CẤP: 26/05/2016

Tên Tiếng Anh: Taisho Pharmaceutical Co., Ltd. Japan - SỐ ĐKKD: 0133-01-006867



PHỤ LỤC 05: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 30/06/2026

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không có						

